



Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học

Ngày 15/12/2022, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư số 16/2022/TT-BKHCN kèm theo QCVN 01:2022/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học.

QCVN 01:2022/BKHCN quy định mức giới hạn đối với các chỉ tiêu kỹ thuật liên quan đến an toàn, sức khỏe, môi trường và các yêu cầu về quản lý chất lượng đối với các loại xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học, bao gồm: Xăng không chì, xăng E5, xăng E10; nhiên liệu diesel, nhiên liệu diesel B5; nhiên liệu sinh học gốc (Etanol nhiên liệu không biến tính, etanol nhiên liệu biến tính và nhiên liệu diesel sinh học gốc B100).



Quy chuẩn kỹ thuật này không áp dụng đối với các loại nhiên liệu sử dụng trong ngành hàng không và mục đích quốc phòng; Quy chuẩn kỹ thuật áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến việc nhập khẩu, sản xuất, pha chế, phân phối và bán lẻ các loại xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học tại Việt Nam.

Trong số này:

- Thông báo của một số nước thành viên WTO
- Danh sách Quy chuẩn kỹ thuật địa phương mới ban hành
- Nâng cao ý thức người tiêu dùng về mũ bảo hiểm đạt chuẩn
- Công bố sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ
- Chính sách nhập khẩu hàng hóa của thị trường EU thay đổi ra sao?
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học
- Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Chuyên mục: Thông báo của một số nước thành viên WTO
www.epingalert.org
DANH MỤC THÔNG BÁO TỪ CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN WTO

STT	Nước thông báo	Vấn đề thông báo
01	Kenya	Sản phẩm dầu khí; chiết xuất cà phê
02	Brazil	Quạt treo tường
03	Uganda	Trà thảo dược
04	Thái Lan	Pin
05	Ghana	Bình sữa cho trẻ em
06	Malawi	Si rô trái cây; Đậu sây
07	Thái Lan	Thiết bị thông tin vô tuyến
08	Các tiểu Vương quốc A rập thống nhất	Xe điện

Nguồn: TBT Quảng Ngãi

QUY CHUẨN KỸ THUẬT ĐỊA PHƯƠNG MỚI BAN HÀNH

STT	Ký hiệu	Nội dung	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
1	QCĐP 01:2023/QNg	Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	13/02/2023	25/02/2023

Nguồn: TBT Quảng Ngãi

Nâng cao ý thức người tiêu dùng về mũ bảo hiểm đạt chuẩn

Người dân cần chủ động tìm hiểu thêm thông tin về mũ bảo hiểm đạt chuẩn và các quy chuẩn về mũ bảo hiểm đang áp dụng như QCVN 2: 2008 và QCVN 2:2021.

Mũ bảo hiểm kém chất lượng, không đạt chuẩn đặc biệt nguy hiểm đối với người sử dụng. Theo kết quả nghiên cứu của Quỹ phòng chống thương vong châu Á (AIP), tại Việt Nam, ở 2 tỉnh TP.HCM và Thái Nguyên cuối năm 2019, có tới 9/10 mũ bảo hiểm được kiểm tra không đáp ứng các yêu cầu tối thiểu về an toàn khi thực hiện kiểm tra về độ va đập (kiểm tra theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mũ bảo hiểm QCVN2:2008).

Còn theo một nghiên cứu về việc đội mũ không đạt chuẩn ở các nước có thu nhập thấp và trung bình thực hiện năm 2012, có tới 54% mũ bảo hiểm không dán nhãn, tem đạt chuẩn. Trung Quốc là quốc gia có tỷ lệ đội mũ bảo hiểm không đạt chuẩn cao nhất 79,4%, tiếp đến Mexico 71,4%, Pakistan 62,5%, Ấn Độ 61% và Việt Nam 22%.

Theo ông Greig Craft, Chủ tịch Quỹ phòng chống thương vong châu Á, không ít người dân sử dụng mũ bảo hiểm giả vì có chi phí thấp, màu sắc bắt mắt hoặc để đối phó sự kiểm tra của lực lượng chức năng. Nhiều người dùng thậm chí chưa hiểu được tác dụng khác biệt của 2 loại mũ này trong bảo vệ vùng đầu khi xảy ra va chạm. Ông Greig Craft cho biết, mũ bảo hiểm đạt chuẩn sẽ có một lớp nhựa và lớp xốp EPS giúp làm giảm xung lực đối với vùng đầu nếu chẳng may xảy ra va chạm. Tuy nhiên, đối với mũ bảo hiểm giả hoặc kém chất lượng, chỉ có duy nhất lớp nhựa cứng, khi xảy ra va chạm, lớp nhựa cứng bị vỡ thành những mảnh nhỏ có thể gây tổn thương cho vùng đầu, rất nguy hiểm.

TS Trần Hữu Minh, Chánh văn phòng Ủy ban An toàn giao thông quốc gia cho biết, kết quả một số cuộc khảo sát cho thấy, tỷ lệ mũ bảo hiểm không đạt chuẩn tại nhiều nơi là 25%, một số đô thị là 40%. Sở dĩ, tình trạng đội mũ bảo hiểm kém chất lượng diễn ra phổ biến, một phần là do những bất cập trong công tác xử lý vi phạm. Một số địa phương chưa thực sự quan tâm đến lỗi vi phạm liên quan đến đội mũ bảo hiểm, trong khi đó, nhân lực của lực lượng chức năng còn hạn chế. Trên thị trường, xuất hiện nhiều chiếc mũ nhìn bề ngoài có hình thức, màu sắc giống hệt mũ bảo hiểm đạt chuẩn nhưng chỉ có qua thử nghiệm mới phát hiện ra mũ không đạt chuẩn. Điều này rất phức tạp, gây khó khăn và tốn kém chi phí, thời gian cho việc xác định lỗi và xử phạt.

Theo Nghị định 119 năm 2017 của Chính phủ, hành vi bán hàng hóa không có dấu hợp quy hoặc dấu hợp quy không đúng quy định sẽ bị phạt tiền từ 2 đến 5 triệu đồng. Trong khi đó, Nghị định 126 quy định, hành vi bán mũ bảo hiểm chưa được chứng nhận hợp quy chỉ bị phạt tiền từ 2 đến 3 lần giá trị mũ bảo hiểm.

Mặc dù pháp luật đã có quy định cụ thể, tuy nhiên, theo chuyên gia, chế tài xử phạt đối với hành vi buôn bán kinh doanh mũ bảo hiểm không có chứng nhận hợp quy hiện còn quá nhẹ và chưa đảm bảo tính răn đe dẫn đến một số người kinh doanh vẫn có thể bất chấp lợi nhuận để kinh doanh các sản phẩm không đạt chuẩn.

Do đó, để hạn chế tình trạng buôn bán mũ bảo hiểm giả, nhái cần kết hợp nhiều biện pháp, tăng cường hoạt động kiểm tra kiểm soát kinh doanh mũ bảo hiểm. Người dân cũng cần chủ động tìm hiểu thêm thông tin về mũ bảo hiểm đạt chuẩn và các quy chuẩn về mũ bảo hiểm đang áp dụng như QCVN 2: 2008 và QCVN 2:2021. Khi tham gia giao thông phải thực hiện đúng luật lệ giao thông, đội mũ bảo hiểm đúng cách và đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn.

Bên cạnh đó, cần tăng cường và kiên trì thực hiện các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích và tác dụng của mũ bảo hiểm đạt chuẩn và đưa ra những hướng dẫn chi tiết về MBH đạt chuẩn. Công tác tuyên truyền hợp lý, hiệu quả chắc chắn tỷ lệ người dân dùng MBH đạt chuẩn cao hơn và từ bỏ MBH không đạt chất lượng. Ông Minh cho rằng, các cơ quan chức năng cũng cần rà soát và nghiêm túc xử lý trường hợp các đơn vị, công ty sản xuất mũ bảo hiểm chất lượng thấp, hạ giá bán để cạnh tranh với những đơn vị sản xuất mũ bảo hiểm chân chính.

Nguồn: VietQ

Công bố sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ

Ngày 30/12/2022, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Quyết định số 2711/QĐ-BKHCN về việc công bố sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Công bố sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định, bao gồm mã HS, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) tương ứng và văn bản quy phạm pháp luật quản lý.

Đối với sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu: biện pháp quản lý được áp dụng theo quy định tại Thông tư số 06/2020/TT-BKHCN ngày 10/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 và Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ.

Đối với sản phẩm xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học thực hiện theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 1:2015/BKHCN và Sửa đổi 1:2017 QCVN 1:2015/BKHCN cho đến khi Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01:2022/BKHCN có hiệu lực thi hành theo quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BKHCN ngày 15/12/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Theo đó, Quyết định số 2711/QĐ-BKHCN thay thế các Quyết định: Quyết định số 3810/QĐ-BKHCN ngày 18/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 3115/QĐ-BKHCN ngày 13/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3810/QĐ-BKHCN. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 30/12/2022.

Nguồn: TBT Quảng Ngãi

Chính sách nhập khẩu hàng hóa của thị trường EU thay đổi ra sao?

Kiểm soát chặt hàng hóa nhập khẩu

Chia sẻ với phóng viên báo Công Thương, bà Nguyễn Thị Hoàng Thúy – Tham tán thương mại, Thương vụ Việt Nam tại Thụy Điển, kiêm nhiệm Bắc Âu cho biết, EU vừa chính thức ban hành Quy định 2023/174 sửa đổi Quy định 2019/1793 về việc áp dụng tạm thời các biện pháp kiểm soát chính thức và khẩn cấp đối với một số hàng hóa được nhập khẩu vào EU.

Định kỳ 6 tháng một lần, Nghị viện châu Âu và Hội đồng châu Âu (EC) họp để xem xét, đánh giá mức độ vi phạm về an toàn thực phẩm và thức ăn chăn nuôi của các quốc gia xuất khẩu vào EU. Sau đó, EU sẽ thông báo những thay đổi trong quy định về các biện pháp kiểm soát. Do vậy, việc rà soát này là bình thường. Điều cần lưu ý là các doanh nghiệp xuất khẩu sang EU cần lưu ý các ngưỡng kiểm soát để không vi phạm. Vì chỉ vài doanh nghiệp vi phạm sẽ ảnh hưởng đến toàn bộ ngành hàng, ảnh hưởng đến các doanh nghiệp khác.

Vấn đề thứ hai bà Nguyễn Thị Hoàng Thúy thông tin là liên quan đến chương trình kiểm soát và giám sát của EU. Cụ thể, trong năm 2022, cả EU và các nước trong khu vực Cộng đồng kinh tế châu Âu, trong đó có Na Uy đang tăng cường các chương trình kiểm tra. EU đã ban hành Quy định (EU) 2022/741 ngày 13 tháng 5 năm 2022 liên quan đến chương trình phối hợp kiểm soát nhiều năm của Liên minh trong giai đoạn 2023-2025 để đảm bảo tuân thủ mức dư lượng thuốc bảo vệ thực vật tối đa và để đánh giá mức độ phơi nhiễm của người tiêu dùng đối với dư lượng thuốc trừ sâu trên và trong thực phẩm có nguồn gốc động vật.

Theo đó, các quốc gia thành viên sẽ lấy và phân tích mẫu cho các tổ hợp thuốc trừ sâu được nêu trong phụ lục I của Quy định trong các năm 2023, 2024 và 2025. Các sản phẩm có nguồn gốc từ thực vật và động vật sẽ được lấy mẫu ngẫu nhiên để kiểm tra. Các sản phẩm này ngoài việc kiểm tra tại cửa khẩu sẽ bị hậu kiểm, lấy ngẫu nhiên hàng tại các siêu thị để kiểm tra. Nếu có dấu hiệu vi phạm, các cơ quan hữu quan sẽ đến kho hàng nhập khẩu để tiếp tục kiểm tra.

Như gần đây, một số lô hàng gạo của Việt Nam đã bị yêu cầu thu hồi khỏi thị trường do vượt quá mức qui định về thuốc trừ sâu. Mặc dù, mức dư lượng vượt ngưỡng không đáng kể nhưng việc thu hồi gạo trên thị trường và tái xuất về Việt Nam là bắt buộc vì nếu để tiêu hủy tại chỗ sẽ còn tốn kém cho doanh nghiệp hơn cả đưa hàng về. “Việc sản phẩm bị thu hồi và phải đăng tin rộng rãi trên các phương tiện truyền thông sẽ ảnh hưởng rất lớn đến hình ảnh hàng hóa của Việt Nam vốn đã khó khăn để xây dựng hình ảnh” – bà Thúy nêu rõ.

Ngoài ra, việc đưa hàng về hết sức khó khăn. Bởi nếu hàng bị kiểm tra tại cửa khẩu và trả về ngay thì thủ tục không phức tạp. Nhưng trong trường hợp hàng nhập khẩu vào thị trường cả năm mới thu hồi và trả về thì thủ tục tái nhập vào Việt Nam rất phức tạp. Lô hàng về tới Việt Nam hơn hai tháng mới được thông quan và hiện vẫn chưa xong các thủ tục để doanh nghiệp Việt Nam trả lại tiền hàng cho doanh nghiệp Na Uy. Do vậy, Thương vụ đề nghị Bộ làm việc với Tổng cục Hải quan để tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoàn thành các thủ tục tái nhập trong thời gian sớm

nhất để hoàn thành các nghĩa vụ với doanh nghiệp bạn, không làm mất uy tín của doanh nghiệp và hàng hóa Việt Nam.

Thỏa thuận xanh châu Âu sẽ ảnh hưởng đến doanh nghiệp

Một vấn đề quan trọng khác các nước Bắc Âu hiện đang quan tâm nhất là biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường. Trong dự toán ngân sách năm 2023 của các nước này đều có dự chi ngân sách cho hoạt động đầu tư xanh, hỗ trợ bảo vệ môi trường. Dự kiến, vấn đề bảo vệ môi trường vẫn sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến hành vi tiêu dùng của người dân Bắc Âu, xu hướng sử dụng các sản phẩm xanh, tái chế, thân thiện với môi trường, bền vững, tái sử dụng vẫn sẽ tiếp tục được ưa chuộng tại Bắc Âu.

Ngoài ra, do ngày càng tăng lo ngại về khủng hoảng khí hậu đã khiến Liên minh châu Âu (EU) thông qua Thỏa thuận xanh châu Âu với tác động vượt ra ngoài lãnh thổ của EU, ảnh hưởng trực tiếp đến các nhà sản xuất và xuất khẩu toàn cầu, trong đó có Việt Nam.

Bên cạnh các vấn đề nêu trên, bà Nguyễn Thị Hoàng Thúy chia sẻ, Thỏa thuận xanh châu Âu cũng là một quy định doanh nghiệp cần lưu tâm. Đây không phải mới vì đã được đưa ra từ năm 2019 nhưng Thương vụ vẫn muốn nhấn mạnh lại vì nếu doanh nghiệp không có sự chuẩn bị thì đến thời gian sắp tới sẽ khó vào được thị trường EU. Thỏa thuận xanh châu Âu nhằm mục tiêu làm cho EU trở nên trung lập với khí hậu vào năm 2050.

Theo đó, hàng loạt các Chiến lược, kế hoạch được đưa ra, trong đó có một số chiến lược/kế hoạch đáng lưu ý là:

Chiến lược từ trang trại đến bàn ăn: Một trong những mục tiêu quan trọng nhất là giảm 50% việc sử dụng thuốc trừ sâu vào năm 2030. Các nhà cung cấp và nông dân sẽ phải tìm kiếm các giải pháp thay thế hiện đại để thay thế biện pháp kiểm soát dịch hại truyền thống. Nông dân cũng có thể phải điều chỉnh các phương thức canh tác của họ để đáp ứng các quy định mới. Đây chính là lý do EU thường xuyên rà soát việc vượt ngưỡng các chất bị cấm.

Chiến lược đa dạng sinh học đến năm 2030: Nhằm thúc đẩy các nhà sản xuất tạo ra các sản phẩm không ảnh hưởng đến nạn phá rừng. Việc bán hàng hóa được sản xuất trên đất bị phá rừng và suy thoái sẽ bị cấm.

Kế hoạch hành động kinh tế tuần hoàn: Kế hoạch này nhằm mục đích biến các sản phẩm bền vững trở thành tiêu chuẩn ở EU, thông qua các qui định về qui trình tuần hoàn, thiết kế sản phẩm bền vững, hạn chế lãng phí, tái sử dụng hoặc tái chế tất cả các loại bao bì vào năm 2030.

Do vậy, bà Thúy cho hay, muốn xuất khẩu vào EU nói chung và các nước Bắc Âu nói riêng, doanh nghiệp cần nắm bắt các qui định, xu hướng thị trường để điều chỉnh sản xuất và có hướng tiếp cận thị trường mới. Trong thời gian tới, Thương vụ sẽ nghiên cứu Thỏa thuận xanh châu Âu và tác động đến một số mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam vào khu vực Bắc Âu.

Nguồn: Báo Công Thương

Chuyên mục : Doanh nghiệp trong tỉnh**Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học (tiếp theo trang bìa)**

QCVN 01:2022/BKHCN quy định mới về các chỉ tiêu ở mức 5 đối với các sản phẩm xăng, nhiên liệu diesel. Đồng thời quy định chỉ tiêu hàm lượng chì không lớn hơn 0.005g/L từ mức 2 đến mức 5 cho các loại xăng có chỉ số octan (RON) 90/92/95/97. Chỉ tiêu thành phần cát phân đoạn (50% thể tích) không lớn hơn 120°C từ mức 2 đến mức 5 tương ứng cho các loại xăng RON 90/92/95/97. Quy định chỉ tiêu nước tự do là không được có trong xăng không chì và xăng E5. Đối với nhiên liệu diesel và nhiên liệu diesel B5, quy định cụ thể về chỉ tiêu điểm chảy (điểm đông đặc) vào mùa hè là +12°C và mùa đông là +3°C.

QCVN 01:2022/BKHCN cũng cập nhật một số phương pháp thử để thử nghiệm các chỉ tiêu được quy định trong quy chuẩn đối với xăng không chì, xăng E5, xăng E10, nhiên liệu diesel, nhiên liệu diesel B5, etanol nhiên liệu, diesel sinh học gốc; đồng thời quy định quản lý và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Theo đó, kể từ ngày 15/6/2023, sản phẩm xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học sản xuất, pha chế, nhập khẩu và phân phối phải đáp ứng các quy định tại QCVN 01:2022/BKHCN trước khi lưu thông trên thị trường. Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất, pha chế, nhập khẩu và phân phối xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học áp dụng các quy định tại QCVN 01:2022/BKHCN kể từ ngày 01/02/2023.

Tại điều khoản chuyển tiếp, thông tư có nêu rõ, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân được lựa chọn áp dụng theo Sửa đổi 1:2017 QCVN 1:2015/BKHCN và QCVN 01:2015/BKHCN hoặc theo QCVN 01:2022/BKHCN đối với các sản phẩm xăng, nhiên liệu diesel mức 2, mức 3, mức 4 sản xuất, pha chế, nhập khẩu, phân phối từ ngày 01/02/2023 đến ngày 15/6/2023. Đồng thời các sản phẩm xăng, nhiên liệu diesel mức 2, mức 3, mức 4 sản xuất, pha chế, nhập khẩu, phân phối đã được chứng nhận hợp quy theo QCVN 01:2015/BKHCN và sửa đổi 1:2017 QCVN 1:2015/BKHCN và lưu thông trên thị trường trước ngày 15/6/2023 được tiếp tục lưu thông trên thị trường đến ngày 15/6/2024.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/02/2023; thay thế Thông tư số 22/2015/TT-BKHCN ngày 11/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành và thực hiện QCVN 1:2015/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học và Thông tư số 04/2017/TT-BKHCN ngày 22/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Sửa đổi 1:2017 QCVN 1:2015/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học. Thông tin chi tiết theo file đính kèm: Thông tư số 16/2022/TT-BKHCN kèm theo QCVN 01:2022/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học.

Nguồn: TBT Quảng Ngãi

Đăng ký tham dự GTCLQG năm 2023

Thực hiện Kế hoạch hoạt động Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2022-2023 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, ngày 08/2/2023 Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành thông báo số 142/TB-SKHCHN đến quý tổ chức, doanh nghiệp đăng ký tham gia Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2023.

Giải thưởng Chất lượng Quốc gia (GTCLQG) là hình thức tôn vinh, khen thưởng ở cấp Quốc gia do Thủ tướng Chính phủ tặng cho các tổ chức, doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động, hội nhập với nền kinh tế khu vực và thế giới. Tham gia GTCLQG nhằm giúp các tổ chức, doanh nghiệp nhìn lại và đánh giá toàn diện hệ thống hoạt động sản xuất của mình, từ đó tìm ra những vấn đề cần cải tiến chất lượng, nâng cao uy tín thương hiệu, nâng cao sức cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu hội nhập.

Các tổ chức, doanh nghiệp đạt GTCLQG được phép thông báo, tuyên truyền, quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các hình thức giới thiệu khác về đơn vị mình, được sử dụng biểu tượng của GTCLQG trên sản phẩm, ấn phẩm của tổ chức, doanh nghiệp. Tổ chức, doanh nghiệp đạt Giải vàng chất lượng quốc gia được Bộ Khoa học và Công nghệ đề cử tham dự các giải thưởng chất lượng khu vực và quốc tế. Các tổ chức, doanh nghiệp đạt giải được ưu tiên vay vốn từ Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia, Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ ở các bộ, ngành, địa phương và các quỹ khác theo quy định của pháp luật; ưu tiên tham gia các chương trình, dự án cấp quốc gia về phát triển, chuyển giao công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng.

- Thời gian tổ chức Lớp đào tạo GTCLQG cho các Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh: dự kiến **tháng 4/2023**.

- Sở Khoa học và Công nghệ nhận đầy đủ hồ sơ tham dự GTCLQG đến hết ngày **22/5/2023** như sau:

- + Báo cáo giới thiệu chung về tổ chức, doanh nghiệp;
- + Báo cáo tự đánh giá theo 07 tiêu chí của GTCLQG;
- + Tài liệu chứng minh về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (*bản sao y bản chính có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp*), chứng chỉ hoặc tài liệu liên quan;
- + Tài liệu chứng minh về sự phù hợp của sản phẩm, hàng hóa chính với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng (*bản sao y bản chính có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp*);

+ Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường được phê duyệt và các kết quả quan trắc hằng năm hoặc báo cáo giám sát môi trường định kỳ theo quy định của pháp luật trong 03 năm gần nhất (*bản sao y bản chính có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp*);

+ Xác nhận thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước và thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội đối với người lao động hằng năm trong 03 năm gần nhất (*bản sao y bản chính có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp*);

+ Bản sao y bản chính (*có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp*) các tài liệu khác về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, doanh nghiệp trong 03 năm gần nhất (*nếu có*).

Mọi chi tiết xin liên hệ theo địa chỉ: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi, 202A Trường Chinh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. ĐT: 0255.8556014

Rất mong sự hưởng ứng tham gia GTCLQG của Quý tổ chức, doanh nghiệp để góp phần nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp nói riêng và của tỉnh Quảng Ngãi nói chung.

Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Ngày 13/2/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND.

Về phạm vi điều chỉnh: Quy chuẩn này quy định mức giới hạn các thông số chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.



Đối tượng áp dụng: Quy chuẩn này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện một phần hoặc tất cả các hoạt động khai thác, sản xuất, truyền dẫn, bán buôn, bán lẻ nước sạch theo hệ thống cấp nước tập trung hoàn chỉnh (sau đây gọi tắt là đơn vị cấp nước); các cơ quan quản lý nhà nước về thanh tra, kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch; các phòng thử nghiệm và tổ chức chứng nhận các thông số chất lượng nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Tuy nhiên, không áp dụng Quy chuẩn này cho các đơn vị cấp nước thực hiện hoạt động khai thác, sản xuất nước sạch ở tỉnh, thành phố khác (ngoài địa bàn tỉnh Quảng Ngãi) để cung cấp nước sạch cho tỉnh Quảng Ngãi mà áp dụng quy chuẩn kỹ thuật địa phương tại tỉnh, thành phố đơn vị có hoạt động khai thác, sản xuất. Bên cạnh đó, chuẩn này cũng không áp dụng đối với nước uống trực tiếp tại vòi, nước đóng bình, đóng chai, nước khoáng thiên nhiên đóng bình, đóng chai, nước sản xuất

ra từ các bình lọc nước, hệ thống lọc nước và các loại nước không dùng cho mục đích sinh hoạt.

Quy chuẩn quy định danh mục các thông số chất lượng nước sạch và ngưỡng giới hạn cho phép: Thông số vi sinh vật; thông số cảm quan và vô cơ; thông số vô cơ; thông số hữu cơ; thông số hóa chất bảo vệ thực vật; thông số hóa chất khử trùng và sản phẩm phụ, thông số nhiễm xạ.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 25/2/2023.

Nguồn: TBT Quảng Ngãi

Tập huấn “Quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)”



Sáng 28/2, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã tổ chức lớp tập huấn “Quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)” cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hoạt động kinh doanh LPG trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Nhằm tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn quy định của nhà nước về đo lường, chất lượng trong kinh doanh khí và hoạt động công bố cơ sở pha chế khí tại Việt Nam cho các tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Quảng Ngãi.

Qua lớp tập huấn, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất Lượng, Sở KH&CN đã phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến sản xuất và kinh doanh khí; một số nội dung liên quan đến hoạt động kinh doanh khí tại Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ. Phổ biến, hướng dẫn quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh khí và hoạt động công bố cơ sở pha chế khí tại Việt Nam theo Thông tư số 20/2019/TT-BKHCN ngày 10/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.



Bên cạnh đó, học viên nắm bắt được trách nhiệm của Bộ KH&CN; của cơ quan tham mưu, giúp việc UBND các tỉnh (các Sở KH&CN); đơn vị chuyên môn thực hiện chức năng, nhiệm vụ về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; trách nhiệm của thương nhân kinh doanh, pha chế khí; trách nhiệm của cửa hàng bán lẻ LPG chai.

Phổ biến các vi phạm về chất lượng LPG; vi phạm về đo lường; hành vi vi phạm và xử phạt theo Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Nguồn: skh.quangngai.gov.vn

Kính gửi: Quý bạn đọc

TBT Quảng Ngãi có nhiệm vụ thông báo hỏi đáp về tiêu chuẩn đo lường chất lượng và hàng rào kỹ thuật trong thương mại theo Quyết định số 62/2021/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi.

Trong khuôn khổ Bản tin này, chúng tôi đăng tải thông tin liên quan đến việc thực thi Hàng rào kỹ thuật trong thương mại; hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và tin cảnh báo của các nước thành viên WTO có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Bản tin cũng được đăng tải trên website: <http://skh.quangngai.gov.vn/>.

Trân trọng giới thiệu đến quý bạn đọc và theo dõi.

Email: tbtquangngai@gmail.com ĐT: 0255 8556014